

Chuyên đề 2 Lệnh điều kiện và vòng lặp

Mục tiêu

- ✓ Sử dung được 2 loại mênh đề điều kiên
- ✓ Sử dụng được 3 loại vòng lặp.

Bài thực hành số 1:

Yêu cầu: tạo project Java và file ChuyenDe2.java có hàm main như hình dưới. Viết mã nguồn thực hiện các yêu cầu như sau:

- Tìm UCLN và BCNN của hai số a và b cho trước
- In ra chuỗi Fibonacci của một số n cho trước
- Liệt kê tất cả các số nguyên tố nhỏ hơn số n ở trên
- Có một số, cho biết đó có phải là số Thuận/Nghịch không. VD: 123321
 đọc xuôi/ngược đều như nhau => là số Thuận/Nghịch.





```
Coutput JavaCorel.ChuyenDe (run)

run:

UCLN = 5

BCNN = 200

Dãy Fibonacci
0 1 1 2 3 5 8 13

Số Nguyên Tố:
2 3 5 7 11 13 17 19

Số Thuận/Nghịch

soKT1 là số THUẬN/NGHỊCH

soKT2 KHÔNG PHẢI là số THUẬN/NGHỊCH

BUILD SUCCESSFUL (total time: 0 seconds)
```

Code tham khảo:

package javacorei.chuyende;

```
/**

* @author minhvufc

*/

public class ChuyenDe2 {

/**

* @param args the command line arguments

*/

public static void main(String[] args) {

// Tîm UCLN

int a = 25, b = 40, ucln = 0;

if (a == 0 && b == 0) {

// Nếu cả a và b = 0

System.out.println("Không có UCLN vì a và b = 0");

} else if (a == 0 || b == 0) {

// Nếu a hoặc b = 0 thì UCLN bằng trị tuyệt đối số # 0

System.out.println("UCLN = " + Math.abs(a - b));

} else {
```



```
// Giải thuật Euclid: chạy vòng lặp lấy số LÓN hơn trừ BÉ hơn cho đến khi
BĂNG nhau
       while (a != b) {
          if (a > b) {
            a = a - b;
          } else {
            b = b - a;
       }
       ucln = a; // b
       System.out.println("UCLN = " + ucln);
     }
     // Tim BCNN
     a = 25;
     b = 40;
     if (a == 0 || b == 0) {
       System.out.println("BCNN = 0");
     } else {
       // Công thức tính BCNN: BCNN = |a.b| / UCLN
       int bcnn = Math.abs(a * b) / ucln;
       System.out.println("BCNN = " + bcnn);
     }
     // Dãy Fibonacci
     int n = 20, x = 0, y = 1; // Bắt đầu chuỗi Fibonacci là 0-1 hoặc 1-1
     System.out.println("\nDãy Fibonacci");
     System.out.print(x + " " + y + " "); // In trước 2 số đầu tiên
     for (int i = x + y; i \le n; i = x + y) {
       System.out.print(i + " ");
       // Thay đổi giá tri
       x = y;
       y = i;
     }
     // Liêt kê số Nguyên Tố: là số chia hết cho 1 và CHÍNH nó
    // Số 1 không phải là số nguyên tố, số 2 là số Nguyên tố nhỏ nhất => vòng lặp
từ 2
     System.out.println("\nSố Nguyên Tố: ");
     for (int i = 2; i \le n; i++) {
       boolean snt = true;
       for (int j = 2; j < i; j++) {
          if (i % j == 0) { // Phát hiện chia hết cho số khác trong khoảng 1 - i
            snt = false;
```

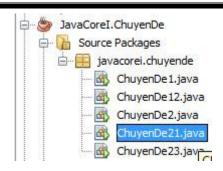


```
break;
       }
       if (snt) {
         System.out.print(i + " ");
     }
    // Kiểm tra số thuân/nghịch
    System.out.println("\nSố Thuận/Nghịch");
    int soKT1 = 123454321, soKT2 = 1234500;
    StringBuilder sb = new StringBuilder();
    sb.append(String.valueOf(soKT1)); // Chuyển đổi soKT1 về chuỗi rồi gán vào
StringBuilder
    String soKT1 dao = sb.reverse().toString();
    if (String.valueOf(soKT1).equals(soKT1_dao)) {
       System.out.println("soKT1 là số THUẬN/NGHỊCH");
    } else {
      System.out.println("soKT1 KHÔNG PHÅI là số THUÂN/NGHICH");
     }
    // Làm tương tự để kiểm tra soKT2
    sb.delete(0, sb.length()); // Reset StringBuilder
    sb.append(String.valueOf(soKT2)); // Chuyển đổi soKT1 về chuỗi rồi gán vào
StringBuilder
    String soKT2_dao = sb.reverse().toString();
    if (String.valueOf(soKT2).equals(soKT2_dao)) {
       System.out.println("soKT2 là số THUÂN/NGHICH");
    } else {
       System.out.println("soKT2 KHÔNG PHÅI là số THUẬN/NGHICH");
  }
```

Bài thực hành số 2:

Yêu cầu: viết chương trình yêu cầu nhập vào một chữ cái, cho biết đó có phải là nguyên âm hay không.





```
Coutput-JavaCorel.ChuyenDe (run)

run:

Mòi nhập một chữ cái

o

O: là nguyên âm

BUILD SUCCESSFUL (total time: 5 seconds)
```

Code tham khảo:

```
package javacorei.chuyende;
import java.util.Scanner;

/**

*

@author minhvufc
```

```
public class ChuyenDe21 {
```

```
**

* @param args the command line arguments

*/

public static void main(String[] args) {

// Nhận biết nguyên âm: a, e, i, o, u

Scanner sc = new Scanner(System.in);

System.out.println("Mời nhập một chữ cái");

char nguyenAm = sc.nextLine().charAt(0);

switch (nguyenAm) {

case 'a':

case 'e':

case 'e':

case 'o':

case 'o':

case 'u':
```



```
System.out.println(String.valueOf(nguyenAm).toUpperCase() + ": là
nguyên âm");
break;
default:
System.out.println(nguyenAm + ": KHÔNG là nguyên âm");
break;
}
}
```

Bài thực hành số 3:

Yêu cầu: Viết chương trình Java core vẽ hình đồng hồ cát như sau:



Lưu ý: số lượng * của cạnh tam giác cân có thể tùy ý (như hình là 11).

Code tham khảo:

```
/**

* @author minhvufc

*/
public class DongHoCat {
```

package javaapplication1;



```
/**
* @param args the command line arguments
public static void main(String[] args) {
                     // Kích thước cạnh tam giác
  int size = 10;
  int pivot = 10 / 2; // Tâm điểm
  int cnt = pivot - 0; // Biến đếm vi trí. VD: 5 - 0 = 5
  for (int i = 0; i \le size; i++) {
                                  // DÒNG
     for (int j = 0; j \le size; j++) { // côt
       // Khi cnt dần giảm giá trị => tam giác xuôi
       if (cnt >= 0) 
          if (j \ge pivot - cnt & j \le pivot + cnt) {
            System.out.print("*");
          } else {
            System.out.print(" ");
          }
            Phải nằm trong phạm vi quy định mới in ra *
            ****
            1***6
            12*56
       // Khi cnt có giá trị âm => chuyển tam giác ngược
       if (cnt < 0) 
          int newCNT = -cnt; // Đổi về giá trị dương cho dễ hiểu
          if (j \ge pivot - newCNT & j \le pivot + newCNT) {
            System.out.print("*");
          } else {
            System.out.print(" ");
          }
            Phải nằm trong phạm vi quy định mới in ra *
            12*56
             1***6
            ****
          */
       }
     System.out.println("");
     cnt--; // Giảm dần sau mỗi dòng 5 -> 4 -> 3....
  }
}
```

}